

Bản án số: 02/2019/HSST
Ngày 24/01/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Phương và ông Nguyễn Đình Quý.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đinh Văn Côn, Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 04/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019 đối với bị cáo:

Phùng Thế T, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ;

Dân Tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 4/7; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Phùng Công S (đã chết);

Con bà: Hoàng Thị D (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Hạnh -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, cử có mặt.

Người bị hại: Ông Lê Quốc V, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (đã chết)

*Người được đại diện hợp pháp của người bị hại:*Chị Lê Thùy L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tập thể đoàn 5, TDP4, PD, Bắc TL, thành phố Hà Nội, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1-Anh Phùng Văn M, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2- Chị Phùng Thị N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Những người làm chứng:

1-Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, có mặt.
2- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1958;
Địa chỉ: Xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 8/9/2018, Phùng Thế T đi thả trâu ở khu vực gần nhà anh Phùng Văn M ở xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ (anh M là em trai ruột của T), khi đi thả trâu Phùng Thế T đeo trên người 01 vỏ dao được làm bằng gỗ kích thước dài 30cm, rộng 7,6cm, dày 2,2cm bên ngoài vỏ bao dao có cuốn loại dây dù màu xanh để đeo vào người, trên tay T cầm 01 con dao làm bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao dài 40cm và 01 sợi dây nhôm. T nhìn thấy anh M, anh Nguyễn Xuân H là người cùng xóm và ông Lê Quốc V ở xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa đang ngồi uống nước ở nhà anh M. T thấy vỏ bưởi vút nhiều ở góc nhà anh M, do có mâu thuẫn về việc hái bưởi ăn và tranh chấp đất với em trai nên T và anh M đã cãi nhau, đánh nhau. Khi xô sát đánh nhau T đã làm anh M bị thương ở phần ngực. Khi T và anh M đang giằng co đánh nhau, thì ông Lê Quốc V đứng dậy chửi ông T " Địt mẹ ông T, cả họ Phùng nhà ông không ra cái gì đâu", sau đó T và ông V tiếp tục lời qua tiếng lại cãi nhau, rồi ông V từ trong nhà anh M xông ra chỗ ông T đang đứng bên ngoài cửa ra vào để đánh T. Nguyễn Xuân H thấy vậy nên đứng lên can hai người, H đứng giữa ông V và T ở giữa cửa ra vào nhà anh M. Phùng Thế T vút dao và dây nhôm ra sân nhà anh M, T tháo vỏ dao làm bằng gỗ đeo trên người ra, dùng tay trái cuốn dây đeo vỏ dao vào cổ tay phải và đánh liên tiếp về phía ông V. Sau đó Được anh H can ngăn nên T và ông V không đánh nhau nữa, T tiếp tục đi thả trâu còn ông V đi về nhà chị Phùng Thị N ở xóm C, xã TN, huyện TS. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì người dân phát hiện ông V chết tại nhà chị N.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện TS phối hợp cùng các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và thành lập Hội đồng khám nghiệm tử thi ông Lê Quốc V, xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ, tiến hành lấy lời khai đối với Phùng Thế T và những người liên quan.

Ngày 08/9/2018, Cơ quan điều tra - Công an huyện TS ra Quyết định trưng cầu giám định số: 64, 65 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định nguyên nhân chết; Cơ chế hình thành vết thương; Nồng độ cồn trong máu; Quyết định số: 66 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an và Quyết định số 67 trưng cầu Viện pháp y quân đội giám định vi thể và độc chất của tử thi Lê Quốc V, sinh năm 1955, trú quán tại xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 159/PC09-PY ngày 25/10/2018; Kết luận số 934/KLGD ngày 9/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ; Kết luận số 5059 ngày 12/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an; Kết luận số 503/PY-XNĐH ngày 26/9/2018 của Viện pháp y quân đội kết luận:

"1. Kết quả giám định chính

- Trên cơ thể ông Lê Quốc V có các tổn thương sây sát da, sưng nề, tụ máu.
- Sây sát da vùng mũi ức, tụ máu mạm sườn bên trái.

- Chấn thương bụng kín: ổ bụng có khoảng 02 lít máu không đông lẫn máu cục, tụ máu, dập rách mạc treo ruột, tụ máu thành trong bụng.
- Vi thể: hình ảnh nhu mô phổi xẹp nhẹ, xung huyết phù, cơ tim thoái hóa thiếu dưỡng; gan thận kém tươi máu; đông máu rải rác nội mạch trong não, gan thoái hóa mỡ.

- Độc chất: mẫu phủ tạng của Lê Quốc V gửi giám định không phát hiện thấy các chất độc kể trên.

- Nồng độ cồn trong máu: Trong máu của tử thi Lê Quốc V gửi giám định có cồn (ethanol); nồng độ cồn (ethanol) trong máu là 147,212 miligam/100mililit máu.

2. Cơ chế hình thành vết thương

Thương tích chấn thương bụng kín của ông Lê Quốc V là do tác động của vật tày lên vùng mũi ức và mạn sườn bên trái gây tụ máu, dập rách mạc treo ruột, tụ máu thành trong bụng, chảy máu ổ bụng.

3. Nguyên nhân chết:

Nguyên nhân chết của ông Lê Quốc V: Mất máu không hồi phục do chấn thương bụng kín trên người có nồng độ cồn trong máu."

Ngày 01/11/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phùng Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện TS, tỉnh Phú Thọ, Phùng Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích đối với ông Lê Quốc V.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTS ngày 03/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế T từ 07 năm tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phùng Thế T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản chi phí gồm:

- Tiền thuê xe đưa từ Phú Thọ về Hà Nội: 5.500.000đ
- Chi phí thuê bàn ghế phục vụ lễ tang 2.700.000đ
- Tiền thanh toán tiền giải phẫu tại bệnh viện 19-8: 9.705.000đ
- Tiền bảng kê thu chi phí dự tang lễ: 1.865.000đ
- Tiền ban phục vụ tang lễ (HĐ 0031005): 7.500.000đ
- Tiền mua đất nghĩa trang theo biên lai số 0018332: 20.000.000đ
- Tiền xây mộ tại nghĩa trang: 22.000.000đ
- Tiền thuê xe vận chuyển lọ tro (HĐ 0031808): 1.170.000đ
- Tiền dịch vụ người chết đến khu điện táng 70.000đ
- Tiền mua quách đựng lọ tro: 2.000.000đ

- Tổng cộng: 72.510.000đ

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ dao được làm bằng gỗ, 01 con dao làm bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Lê Thùy L đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi với tổng số tiền **107.710.000đ** gồm:

- Tiền thuê xe đưa từ Phú Thọ về Hà Nội : 5.500.000đ
- Tiền mua bàn thờ, bức chướng, vong hoa, tranh trí bàn thờ: 13.500.000đ
- Tiền chi mời thầy cúng 3 ngày cúng lễ tang + vàng mã: 15.200.000đ
- Chi phí thuê bàn ghế phục vụ lễ tang 2.700.000đ
- Tiền chi phí cảm ơn ban tang lễ+ xe tang: 3.200.000đ
- Tiền thuê xe trở 3 người nhà 3 xe: 3.300.000đ
- Tiền thanh toán tiền bệnh viện 198: 9.705.000đ
- Tiền bảng kê thu chi phí dự tang lễ: 1.865.000đ
- Tiền ban phục vụ tang lễ (HĐ 0031005): 7.500.000đ
- Tiền mua đất nghĩa trang theo biên lai số 0018332: 20.000.000đ
- Tiền xây mộ tại nghĩa trang: 22.000.000đ
- Tiền thuê xe vận chuyển lọ tro (HĐ 0031808): 1.170.000đ
- Tiền dịch vụ người chết đến khu điện táng 70.000đ
- Tiền mua quách đựng lọ tro: 2.000.000đ.

Tại phiên Tòa bị cáo Phùng Thế T không chấp nhận bồi thường theo đề nghị của chị Lê Thùy L, bị cáo chấp nhận bồi thường khoảng 50.000.000đ và bị cáo đã tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra Công an huyện TS 8.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị N xác nhận chị với ông Lê Quốc V sống với nhau như vợ chồng và đã sinh được cháu Lê Phúc N nay chị yêu cầu bị cáo Phùng Thế T phải trợ cấp tiền nuôi con cho cháu N nhưng không yêu cầu cụ thể bao nhiêu tiền đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phùng Văn M xác nhận có xô sát với anh trai là Phùng Thế T dẫn đến bị thương nhẹ ở ngực nên anh không có đề nghị gì.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với điểm, khoản, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mà Kiểm sát viên đã áp dụng thì bị cáo là người Dân T ít nhiều ảnh hưởng nhận thức của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TS; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về lời nhận tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đó là: Khoảng 13 giờ ngày 08/9/2018 tại nhà ở Phùng Văn M ở xóm C, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Phùng Thế T có mâu thuẫn với ông Lê Quốc V, địa chỉ xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa, ông V cùng chị Phùng Thị N chung sống với nhau như vợ chồng tại xóm C, xã TN, huyện TS tỉnh Phú Thọ, hai bên xảy ra xô sát Phùng Thế T đã có hành vi dùng tay phải cầm vỏ dao làm bằng gỗ đánh về phía đầu, bụng ông V gây thương tích, hậu quả ông Lê Quốc V sau khi về nhà đã bị tử vong tại nhà ở chị Phùng Thị N.

[3] Về lỗi của bị cáo: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Thế T thỏa mãn các dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất vụ án: Là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Mặt khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho ông Lê Quốc V dẫn đến chết người. Mặc dù, ông V chết là ngoài ý muốn của bị cáo nhưng cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo là tốt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện nộp 8.000.000đ tại Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả và bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với yêu cầu chị Lê Thùy L, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp được chấp nhận với tổng số tiền là **72.510.000đ** gồm:

Tiền thuê xe đưa từ Phú Thọ về Hà Nội: 5.500.000đ

Chi phí thuê bàn ghế phục vụ lễ tang 2.700.000đ

Tiền thanh toán tiền giải phẫu tại bệnh viện 19-8: 9.705.000đ

Tiền bảng kê thu chi phí dự tang lễ: 1.865.000đ

Tiền ban phục vụ tang lễ (HĐ 0031005): 7.500.000đ
Tiền mua đất nghĩa trang theo biên lai số 0018332: 20.000.000đ
Tiền xây mộ tại nghĩa trang: 22.000.000đ
Tiền thuê xe vận chuyển lọ tro (HĐ 0031808): 1.170.000đ
Tiền dịch vụ người chết đến khu điện táng 70.000đ
Tiền mua quách đựng lọ tro: 2.000.000đ

Đối với yêu cầu chị Lê Thùy L, Hội đồng xét xử thấy là không phù hợp nên không chấp nhận số tiền là **35.200.000đ** gồm:

Tiền mua bàn thờ, bức chướng, vòng hoa, trang trí bàn thờ: 13.500.000đ
Tiền chi phí mời thầy cúng 3 ngày cúng tang lễ + vàng mã cúng: 15.200.000đ
Tiền chi phí cảm ơn ban tang lễ + xe tang: 3.200.000đ
Tiền thuê xe chở người nhà 03 xe: 3.300.000đ

Đối với yêu cầu của chị Phùng Thị N, Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác, bởi chị cùng với ông Lê Quốc V sống với nhau như vợ chồng không có Đăng ký kết hôn và chưa được cơ quan có thẩm quyền xác định cháu Lê Phúc N là con chung của chị N; ông V.

Đối với anh Phùng Văn M xô sát với anh trai là Phùng Thế T dẫn đến bị thương nhẹ ở ngực, anh M không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 vỏ dao được làm bằng gỗ; 01 con dao làm bằng kim loại là công cụ bị cáo phạm tội cần tịch thu tiêu hủy và số tiền 8.000.000đ bị cáo tự nguyện nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS cần tạm giữ để đảm bảo Thi hành án

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Thế T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42 ngày 01/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phùng Thế T phải bồi thường các khoản chi phí cho chị Lê Thùy L là người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền **72.510.000đ** (bảy mươi hai triệu năm trăm mười nghìn đồng) gồm:

Tiền thuê xe đưa từ Phú Thọ về Hà Nội: 5.500.000đ
Tiền chi phí thuê bàn ghế phục vụ lễ tang 2.700.000đ
Tiền thanh toán tiền giải phẫu tại bệnh viện 19-8: 9.705.000đ
Tiền bảng kê thu chi phí dự tang lễ: 1.865.000đ
Tiền ban phục vụ tang lễ (HĐ 0031005): 7.500.000đ
Tiền mua đất nghĩa trang theo biên lai số 0018332: 20.000.000đ
Tiền xây mộ tại nghĩa trang: 22.000.000đ
Tiền thuê xe vận chuyển lọ tro (HĐ 0031808): 1.170.000đ
Tiền dịch vụ người chết đến khu điện táng 70.000đ
Tiền mua quách đựng lọ tro: 2.000.000đ

Xác nhận bị cáo Phùng Thế T đã tự nguyện nộp 8.000.000đ (tám triệu đồng), hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2019.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chưa thanh toán đủ số tiền phải trả thì phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị N được quyền khởi kiện vụ án Dân sự về việc yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định.

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ dao được làm bằng gỗ, màu sơn đỏ, mặt vỏ dao có khắc hoa văn, dây đeo vỏ dao được làm bằng dây dù màu xanh dài 105 cm, vỏ dao dài 30cm, chỗ rộng nhất 7,6cm, chỗ hẹp nhất 1cm, vỏ dao có bề dày 2,2cm, trên dây đeo vỏ dao có gắn khuy cài làm bằng nhựa; 01 con dao làm bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ, dao dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, chỗ rộng nhất 4,5cm, sống dao dày 2cm, phần chuôi dao dài 13cm; 01 thanh gỗ dài 158cm, rộng 13,3cm, dày 3,3cm. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2019.

5.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng hai khoản là 3.400.000đ (ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và 9 của Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện TS;
- Công an huyện TS;
- Chi cục THA huyện TS;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã TN;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí